

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và thời gian thực hiện mô hình của Danh mục mô hình khuyến nông thuộc Chương trình Khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;*

*Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2023.*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 290/TTr-SNN ngày 14/10/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung một số nội dung và thời gian thực hiện các mô hình thuộc Danh mục mô hình khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2023, cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh thời gian thực hiện:**

**a) Lĩnh vực trồng trọt:**

- Điều chỉnh mô hình: Thâm canh cây trồng trên chân đất chuyển đổi - Thâm canh cây mè, năm 2021 chuyển sang năm 2023 thực hiện. Quy mô: 2 ha/1 điểm trình diễn.

- Điều chỉnh mô hình: Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây ngô (đổi với sâu keo mùa thu), năm 2021 chuyển sang năm 2023 thực hiện. Quy mô: 1 ha/1 điểm trình diễn.

**b) Lĩnh vực chăn nuôi:**

Điều chỉnh mô hình: Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện chăn nuôi heo giống an toàn dịch bệnh, năm 2021 chuyển sang năm 2022 thực hiện. Quy mô: 240 con heo giống/3 điểm trình diễn.

**c) Lĩnh vực thủy sản:**

Điều chỉnh mô hình: Nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ Semi-biofloc, năm 2021 chuyển sang năm 2022 thực hiện. Quy mô: 3.000 m<sup>2</sup>/2 điểm trình diễn.

- Điều chỉnh mô hình: Nuôi ghép tổng hợp tôm - cua - cá trong ao sinh thái cây ngập mặn nước lợ, năm 2021 chuyển sang năm 2023 thực hiện. Quy mô: 1 ha/1 điểm trình diễn.

- Điều chỉnh mô hình: Nuôi cá thát lát cườm thương phẩm trong hồ chứa thủy lợi gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm chuyển năm 2021 sang năm 2023 thực hiện. Quy mô: 200 m<sup>3</sup>/2 điểm trình diễn.

#### **d) Thông tin tuyên truyền:**

- Điều chỉnh in tờ rơi kỹ thuật số lượng 10.000 tờ rơi thực hiện năm 2022 sang năm 2021.

- Bổ sung danh mục: Website Trung tâm Khuyến nông, trong mục: Thông tin tuyên truyền.

### **2. Thay đổi giống ngô trong mô hình trình diễn:**

Thay đổi giống ngô ngọt chuyển sang giống ngô lấy hạt đối với mô hình: Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây ngô (đối với sâu keo mùa thu), thực hiện năm 2022, 2023.

### **3. Điều chỉnh giảm mô hình:**

- Giảm mô hình: Liên kết sản xuất và tiêu thụ ngô ngọt.

(Doanh nghiệp thu mua Công ty TNHH MTV XNKRQ DoVeCo Gia Lai thực hiện mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ Ngô ngọt tại xã Tây Giang, huyện Tây Sơn không thực hiện theo cam kết)

- Giảm mô hình: Trồng cây đing lăng phục vụ dự án liên kết chuỗi (duy trì).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 02/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Khuyến nông;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K10, K13.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**PHỤ LỤC 01**  
**ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2023**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ	Mục tiêu	Tên mô hình	Địa điểm	Thời gian thực hiện			Kết quả dự kiến đạt được
					Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	
<b>A</b>	<b>Xây dựng và nhân rộng mô hình:</b> <b>- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Khuyến nông Bình Định</b> <b>- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT và các Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thị xã, thành phố,... dự kiến triển khai mô hình khuyến nông</b>							
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực trồng trọt</b>							
1	Xây dựng mô hình chuyên đổi cây trồng cận trên các chân đất: lúa, màu, mía nhằm nâng cao giá trị sản xuất	Chuyển đổi cây trồng cận trên đất kém hiệu quả sang cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn	Thâm canh cây trồng (ngô, mè, cỏ,...) trên chân đất chuyên đổi (đất lúa, màu, mía)	Tây Sơn, Vĩnh Thạnh, Phù Cát, Hoài Ân, Hoài Nhơn	Xây dựng mô hình trình diễn: - Thâm canh cây ngô, mè,... triển khai 03 điểm, quy mô 02 ha/điểm - Thâm canh cỏ, triển khai 01 điểm, 01 ha/điểm.	Xây dựng mô hình trình diễn ở địa điểm mới: - Thâm canh cây ngô, mè,... triển khai 04 điểm, quy mô 02 ha/điểm - Thâm canh cỏ, triển khai 01 điểm, 01 ha/điểm.	Nhân rộng và duy trì mô hình Thâm canh cây ngô, mè,... triển khai 05 điểm, quy mô 02 ha/điểm	- Triển khai 14 điểm trình diễn (mô hình thâm canh cây ngô, mè,...: 02 ha/điểm; mô hình thâm canh cây cỏ: 01 ha/điểm), diện tích từ 26 ha trở lên - Năng suất đạt: ngô lấy hạt $\geq$ 62 tạ/ha, ngô ngọt $\geq$ 160 tạ/ha, mè $\geq$ 10 tạ/ha, cỏ $\geq$ 200 tấn/ha/năm. - Hiệu quả cao hơn 20% so với sản xuất các cây trên chân đất lúa, màu, mía. - Quản lý và hạn chế tối thiểu dịch hại gây hại. Khả năng nhân rộng các địa phương phù hợp trong tỉnh - Khả năng nhân rộng 100 ha.
2	Xây dựng mô hình liên kết sản xuất theo liên	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế cao; nâng cao giá trị sản xuất;	Thâm canh lạc gắn liền kết chuỗi có sử dụng hệ thống ống	Hoài Nhơn, Phù Cát, Tây Sơn, Vĩnh	Xây dựng 04 điểm trình diễn, quy mô 03 ha/điểm	Xây dựng mô hình duy trì liên kết chuỗi quy mô 03 ha/điểm gắn	Xây dựng mô hình duy trì liên kết chuỗi quy mô 03 ha/điểm gắn	- Triển khai 06 điểm trình diễn (03 ha/điểm); diện tích từ 18 ha trở lên - Năng suất Lạc đạt: $\geq$ 36 tạ/ha - Phát triển liên kết chuỗi giá trị

	kết chuỗi	phát triển liên kết chuỗi giá trị nông sản	tươi nước tiết kiệm	Thạnh		liên kết chuỗi theo QĐ số 38/2019/QĐ-UBND	liên kết chuỗi theo QĐ số 38/2019/QĐ-UBND	nông sản
3	Xây dựng mô hình chuyên giao ứng dụng tiên bộ kỹ thuật, quản lý tổng hợp trên cây trồng	Chuyên giao kỹ thuật để nông dân sản xuất cây trồng theo hướng an toàn và hiệu quả; nâng cao hiệu quả sản xuất, hạn chế ô nhiễm môi trường	Sản xuất một số giống hoa ngày phục vụ phát triển làng nghề trồng hoa	Hoài Nhơn, An Nhơn, Tuy Phước, Quy Nhơn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 01 điểm: trồng lan denro cắt cành, quy mô 200 m<sup>2</sup>/điểm</li> <li>- Triển khai 01 điểm: trồng hoa đồng tiền, quy mô 1.000 chậu/1.000 m<sup>2</sup>/điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 01 điểm: trồng lan denro cắt cành (trồng mới), quy mô 200 m<sup>2</sup>/điểm</li> <li>- Chăm sóc mô hình trồng lan denro cắt cành 01 điểm (trồng năm 2021)</li> <li>- Triển khai 01 điểm: trồng hoa đồng tiền, 1.000 chậu/1.000m<sup>2</sup>/điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chăm sóc mô hình trồng lan denro cắt cành 400 m<sup>2</sup>/ 02 điểm (trồng năm 2021, 2022)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 07 điểm trình diễn, trong đó có 04 điểm trình diễn trồng mới: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trồng trồng lan denro cắt cành với quy mô 02 điểm trình diễn (200 m<sup>2</sup>/điểm trình diễn) + 03 điểm chăm sóc năm 2, năm 3;</li> <li>+ Trồng hoa đồng tiền 2.000 chậu/2.000 m<sup>2</sup>/02 năm (1.000 chậu/1.000 m<sup>2</sup>/điểm trình diễn)</li> </ul> </li> <li>- Nhân rộng một số vùng sản xuất hoa tập trung, xây dựng phát triển làng nghề gắn với xây dựng nông thôn mới và dịch vụ du lịch; chuyên giao tiên bộ khoa học kỹ thuật trồng hoa cho người dân.</li> <li>- Hiệu quả cao hơn 20% so với tập quán canh tác.</li> </ul>
			Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây ngô (đổi với sâu keo mùa thu)	Hoài Ân, Hoài Nhơn, Tây Sơn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 02 điểm, quy mô 01 ha/điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 02 điểm gắn mô hình sản xuất ngô ngọt theo liên kết chuỗi, quy mô 01 ha/điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì 03 điểm gắn mô hình sản xuất ngô ngọt theo liên kết chuỗi, quy mô 01 ha/điểm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 07 điểm trình diễn (01 ha/điểm), diện tích từ 07 ha trở lên</li> <li>- Năng suất ngô lấy hạt đạt <math>\geq 62</math> tạ/ha; Năng suất ngô ngọt (quả tươi nguyên bao) đạt: <math>\geq 160</math> tạ/ha.</li> <li>- Hiệu quả cao hơn 20% so với tập quán canh tác.</li> </ul>

4	Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng VietGAP, hữu cơ, an toàn	Sản xuất theo hướng an toàn và hiệu quả; nâng cao chất lượng nông sản gắn liền kết chuỗi, hạn chế ô nhiễm môi trường	Thâm canh dưa theo hướng hữu cơ	Hoài Ân (dừa lấy nước), Hoài Nhơn (dừa nguyên liệu)	- Triển khai 01 điểm: dưa xiêm tại Hoài Ân, quy mô 500 cây/ điểm - Triển khai 01 điểm: dưa nguyên liệu tại Hoài Nhơn, quy mô 500 cây/ điểm	- Triển khai 01 điểm: dưa xiêm tại Hoài Ân, quy mô 500 cây/ điểm - Triển khai 01 điểm: dưa nguyên liệu tại Hoài Nhơn, quy mô 500 cây/ điểm	- Triển khai 04 điểm trình diễn (500 cây/điểm), với quy mô từ 2.000 cây dưa trở lên - Năng suất đạt: $\geq 50$ quả/cây. - Hiệu quả cao hơn 20% so với tập quán canh tác.	
			Thâm canh lúa cải tiến theo hướng chất lượng, hữu cơ	Hoài Ân, Hoài Nhơn, Vân Canh, Tây Sơn, Vĩnh Thạnh	Xây dựng 03 điểm trình diễn gắn liền kết chuỗi, quy mô 05 ha/điểm	Mở rộng 02 điểm trình diễn ở địa phương khác, quy mô 05 ha/ điểm	Nhân rộng và duy trì 03 điểm trình diễn gắn liền kết chuỗi, quy mô 05 ha/ điểm	- Triển khai 08 điểm trình diễn (05ha/điểm); diện tích từ 40ha trở lên - Năng suất đạt: $\geq 45$ tạ/ha. - Hiệu quả cao hơn 20% so với tập quán canh tác.
			Thâm canh cây bưởi theo hướng hữu cơ (Bưởi ở thời kỳ kinh doanh)	Hoài Ân, Hoài Nhơn, An Lão, Tây Sơn	Xây dựng 02 điểm trình diễn gắn liền kết chuỗi, quy mô 02 ha/ điểm	- Theo dõi duy trì năm thứ 2 (mô hình triển khai năm 2021), đánh giá kết quả	- Theo dõi duy trì năm thứ 3 (mô hình triển khai năm 2021), đánh giá kết quả. - Chứng nhận chuyển đổi hữu cơ	- Triển khai 02 điểm trình diễn (02 ha/điểm), diện tích từ 04 ha trở lên - Theo dõi năm thứ 2, năm thứ 3 (mô hình triển khai năm 2021), - Năng suất đạt: $\geq 06$ tấn/ha. - Hiệu quả sản xuất và lợi nhuận cao hơn 20% so với tập quán canh tác.
5	Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ cao	Chuyên giao tiến bộ kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất cây	Trồng thâm canh cây kiệu theo hướng VietGAP có	Vĩnh Thạnh (Kế hoạch 36/KH-	Duy trì xây dựng 01 điểm, diện tích trồng mới, quy mô	Nhân rộng và duy trì sản xuất theo VietGAP gắn liền kết chuỗi	- Triển khai 01 điểm trình diễn (02 ha/điểm); - Chuyên giao nhân rộng công nghệ tưới bán tự động cho nông dân sản xuất;	

	vào sản xuất.	trồng; nâng cao chất lượng sản phẩm	ứng dụng công nghệ cao	UBND)	02 ha/ điểm				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng suất kiện củ đạt: <math>\geq 08</math> tấn/ha</li> <li>- Hiệu quả cao hơn 20% so với tập quán canh tác.</li> </ul>
<b>II Lĩnh vực Chăn nuôi</b>									
1	Xây dựng mô hình nuôi thâm canh bò thịt chất lượng cao (bò lai Kobe) kết hợp trồng cỏ (giai đoạn bò 6-12 tháng tuổi và giai đoạn bò 13-24 tháng tuổi).	Chuyển giao cho nông dân về quy trình nuôi thâm canh giống bò thịt chất lượng cao, giống cỏ mới. Phát triển chăn nuôi bò theo hướng hàng hóa, tăng năng suất, tăng hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi trên đơn vị vật nuôi	Nuôi thâm canh bò thịt chất lượng cao (bò lai Kobe) kết hợp trồng cỏ (giai đoạn bò 6-12 tháng tuổi và giai đoạn bò 13-24 tháng tuổi)	An Nhơn, Tây Sơn, Hoài Nhơn, Tuy Phước,...	Triển khai 01 điểm	Triển khai 01 điểm	Triển khai 02 điểm		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 04 điểm trình diễn (05 con bò 2.500 m<sup>2</sup> cỏ/điểm); quy mô từ: 20 con bò + trồng 01 ha cỏ;</li> <li>- Chỉ tiêu kỹ thuật: Bò tăng trọng bình quân 500 g/con/ngày.</li> </ul>
2	Xây dựng mô hình nuôi gà thịt thả vườn theo hướng đặc sản	Chuyển giao cho nông dân về quy trình nuôi gà thịt thả vườn an toàn sinh học. Tạo ra các sản phẩm an toàn thực phẩm thông qua các giải pháp về kỹ thuật, quản lý,	Chăn nuôi gà thả vườn theo hướng đặc sản	Hoài Ân, Hoài Nhơn, Vân Canh, Tây Sơn, An Lão,...	Triển khai 04 điểm		Triển khai 02 điểm		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai 06 điểm trình diễn (1.000 con gà/điểm); quy mô: 6.000 con gà;</li> <li>- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đạt được: Tỷ lệ nuôi sống <math>\geq 93\%</math>. Trọng lượng xuất chuồng bình quân <math>\geq 1,6</math>kg/con.</li> </ul>

		các chế phẩm sinh học. Nhằm giảm, hạn chế sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, tăng hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi						
3	Xây dựng mô hình cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh	Xây dựng trang trại chăn nuôi heo giống, gà giống đạt cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh, nhằm cung cấp nguồn con giống đạt chất lượng, giảm thiểu rủi ro trong chăn nuôi	Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện chăn nuôi gà giống an toàn dịch bệnh	Vân Canh, Tuy Phước, An Nhơn	Triển khai 02 điểm			- Triển khai 02 điểm trình diễn (mỗi điểm từ 2.000 con gà giống trở lên), quy mô 4.000 con gà giống trở lên. - Cấp giấy chứng nhận cho 02 cơ sở chăn nuôi gà đảm bảo an toàn dịch bệnh
			Hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện chăn nuôi heo giống an toàn dịch bệnh	Vân Canh, Tây Sơn, An Nhơn, Phù Cát, Hoài Ân, Hoài Nhơn	Triển khai 03 điểm		- Triển khai 03 điểm trình diễn (trung bình 80 con heo giống/điểm); quy mô từ 240 con heo giống trở lên. - Cấp giấy chứng nhận cho 03 cơ sở chăn nuôi heo đảm bảo an toàn dịch bệnh	
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực thủy sản</b>							
1	Xây dựng mô hình phát triển ổn định và nâng cao hiệu quả kinh tế nuôi các	Đa dạng hóa các đối tượng nuôi ở những vùng nuôi tôm quảng canh cải tiến nhằm hạn chế rủi ro bệnh dịch, cải thiện môi trường	Nuôi ghép tổng hợp tôm – cua – cá trong ao sinh thái cây ngập mặn nước lợ	Phù Mỹ, Phù Cát, Tuy Phước		Nhân rộng mô hình: 02 ha/02 điểm	Nhân rộng mô hình: 03ha/03 điểm	- Triển khai 05 điểm trình diễn/03 năm (01 ha/điểm); quy mô 05ha; - Chỉ tiêu kỹ thuật: Tỷ lệ tôm sống $\geq 60\%$ ; tỷ lệ cua sống $\geq 40\%$ ; tỷ lệ cá sống $\geq 80\%$ ; cỡ tôm thu hoạch $\geq 20$ g/con; cỡ cua thu hoạch 250 g/con; cỡ cá

	loài thủy sản nước lợ	sinh thái vùng nuôi. Chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào mô hình nuôi chuyên tôm, nhằm nâng cao giá trị nguồn tôm thương phẩm đảm bảo an toàn sinh học.						thu hoạch 300 g/con. - Sản phẩm thu hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
			Nuôi tôm thẻ chân trắng ứng dụng công nghệ Semi-biofloc	Hoài Nhơn, Phù Mỹ, Phù Cát	Nhân rộng mô hình: 1.500 m <sup>2</sup> /01 điểm	Nhân rộng mô hình: 4.500 m <sup>2</sup> /03 điểm gắn liên kết chuỗi gắn tiêu thụ		- Triển khai 04 điểm trình diễn (1.500m <sup>2</sup> /điểm); quy mô 6.000 m <sup>2</sup> . - Chỉ tiêu kỹ thuật: Năng suất 22,7 tấn/ha; tỉ lệ sống ≥ 80%; cỡ tôm thu hoạch ≥ 70 - 80 con/kg. - Sản phẩm thu hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.
2	Xây dựng mô hình nuôi các loài thủy đặc sản nước ngọt gắn với tiêu thụ sản phẩm	Nâng cao giá trị kinh tế và tạo sản phẩm đầu ra ổn định an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nước ngọt. Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương.	Nuôi cá chình thương phẩm trong ao nước ngọt	Tây Sơn, Phù Cát, Phù Mỹ, Hoài Ân	Trình diễn kỹ thuật: 500 m <sup>2</sup> /01điểm	Nhân rộng mô hình: 1.000 m <sup>2</sup> /02điểm	Nhân rộng mô hình: 1.000 m <sup>2</sup> /02điểm gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm	- Triển khai 05 điểm trình diễn (500 m <sup>2</sup> /điểm); quy mô 2.500 m <sup>2</sup> ; - Chỉ tiêu kỹ thuật: Năng suất 14 tấn/ha; tỷ lệ sống ≥ 70%; cỡ cá thu hoạch ≥ 1,8 – 2,0 kg/con. - Sản phẩm thu hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. - Hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm
			Nuôi cá thát lát cườm thương phẩm trong hồ chứa thủy lợi gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm	Vĩnh Thạnh, An Nhơn, Phù Cát		Nhân rộng mô hình: 300 m <sup>3</sup> /03 điểm gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm	Nhân rộng mô hình: 200 m <sup>3</sup> /02điểm	- Triển khai 05 điểm trình diễn (100 m <sup>3</sup> /điểm); quy mô 500 m <sup>3</sup> . - Chỉ tiêu kỹ thuật: Năng suất 28 kg/m <sup>2</sup> ; tỷ lệ sống ≥ 80%; cỡ cá thu hoạch ≥ 0,7 kg/con. - Sản phẩm thu hoạch đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm - Hình thành chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm
3	Xây dựng	Giảm tổn thất	Ứng dụng	Các	Trình diễn kỹ	Nhân rộng gắn		- Xây dựng 03điểm trình diễn

	mô hình ứng dụng các thiết bị công nghệ tiên tiến trong bảo quản các sản phẩm trên tàu cá	sau thu hoạch, nâng cao hiệu quả bảo quản, tăng giá trị sản phẩm trên tàu khai thác. Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho ngư dân	công nghệ Nano trong bảo quản sản phẩm thủy sản trên tàu cá.	huyện, thị xã, thành phố ven biển	thuật: 02 tàu/02 điểm	liên kết tiêu thụ 01 tàu/01 điểm		(01 tàu/01 điểm) - Bảo quản bằng công nghệ nano thì sản phẩm bảo quản trên tàu có thể kéo dài 25 ngày. Lượng sản phẩm loại A, B+ chiếm trên 70% trong khi cách bảo quản cũ chỉ đạt loại B, loại C.
<b>B Thông tin tuyên truyền</b>								
1	Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng	Phổ biến các chủ trương định hướng, chính sách mới về sản xuất Nông nghiệp, tiến bộ khoa học kỹ thuật, các giải pháp kỹ thuật, thời vụ sản xuất, biện pháp phòng chống dịch bệnh, kết quả mô hình trình diễn, điển hình tiên tiến trong sản xuất.	Thông tin tuyên truyền thông qua báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.	Toàn tỉnh	Năm 2021-2023			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên báo Bình Định thực hiện thường xuyên trên trang kinh tế số ra hàng ngày.</li> <li>- Trên sóng Phát thanh: thực hiện 156 chuyên mục Nông nghiệp phát vào sáng thứ Tư hàng tuần.</li> <li>- Trên sóng Truyền hình: thực hiện 156 chuyên mục Nông nghiệp – Nông thôn phát vào tối thứ sáu hàng tuần.</li> <li>- Kịp thời thông tin các chủ trương, định hướng, chính sách mới về sản xuất nông nghiệp, tiến bộ khoa học kỹ thuật, thời vụ sản xuất, biện pháp phòng chống dịch bệnh...</li> </ul>
2	Tổ chức Tọa đàm trên sóng đài Truyền	Tuyên truyền, các chủ trương chính sách của ngành nông nghiệp, các giải	Tổ chức Tọa đàm trên sóng đài Truyền hình Bình Định	Phim trường Đài PT-TH Bình Định	10 cuộc Tọa đàm	10 cuộc Tọa đàm	10 cuộc Tọa đàm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện 30 cuộc Tọa đàm (10 cuộc/năm).</li> <li>- Nông dân trong tỉnh biết các chủ trương định hướng, chính sách mới về sản xuất nông</li> </ul>

	hình Bình Định	pháp kỹ thuật, và kinh nghiệp sản xuất...						ngiệp, các giải pháp chỉ đạo sản xuất và các tiến bộ KHKT mới để phục vụ sản xuất.
3	Hội nghị giao ban về công tác Khuyến nông	Đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện và đề ra giải pháp để triển khai thực hiện chương trình khuyến nông	Tổ chức hội nghị giao ban	TP. Quy Nhơn	01 cuộc hội nghị giao ban	01 cuộc hội nghị giao ban	01 cuộc hội nghị giao ban	- Thực hiện 03 cuộc hội nghị giao ban, với hơn 90 người tham dự (01 cuộc/năm, 30 người/cuộc). Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch khuyến nông.
4	Hội thảo nhân rộng các mô hình có hiệu quả	Nhằm giới thiệu, chuyên giao kỹ thuật các mô hình đạt hiệu quả để nhân rộng	Tổ chức hội thảo nhân rộng	Tại các huyện trong tỉnh	04 cuộc hội thảo nhân rộng	04 cuộc hội thảo nhân rộng	04 cuộc hội thảo nhân rộng	- Tổ chức ít nhất 12 cuộc hội thảo nhân rộng, với hơn 840 người tham gia (04 cuộc/năm, với ít nhất 70 người/cuộc)
5.1	Phim ảnh, băng đĩa	Phục vụ tốt công tác thông tin tuyên truyền, chuyên giao các quy trình kỹ thuật, các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các mô hình mới đến bà con nông dân	- File kỹ thuật - USB lưu trữ		- File kỹ thuật - USB lưu trữ	- File kỹ thuật - USB lưu trữ	- File kỹ thuật - USB lưu trữ	- Xây dựng ít nhất 09 file kỹ thuật cấp phát cho các Trung tâm dịch vụ và phòng kỹ thuật. - USB lưu trữ cấp cho 11 huyện + các phòng kỹ thuật
5.2	In tờ rơi kỹ thuật	Giới thiệu, chuyên giao những quy trình kỹ thuật để ứng dụng vào sản xuất	Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, quy trình kỹ thuật được người dân		20.000 tờ rơi kỹ thuật		10.000 tờ rơi kỹ thuật	- In khoảng 30.000 tờ rơi kỹ thuật các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp...

			nắm bắt và vận dụng làm theo.					
5.3	Máy vi tính chuyên dụng dựng hình	Đa dạng các hình thức thông tin tuyên truyền	Thực hiện các tin, bài phóng sự, xây dựng các phim tư liệu và Video kỹ thuật	Trung tâm Khuyến nông	2021			Trang bị 01 bộ máy vi tính chuyên dụng dựng hình để xây dựng các phim tư liệu và Video kỹ thuật phục vụ công tác Khuyến nông
5.4	Máy vi tính xách tay, bộ máy chiếu.	Phục vụ tốt công tác tập huấn, hội nghị, hội thảo	Trang bị máy vi tính xách tay, bộ máy chiếu.	Trung tâm Khuyến nông	2021			Trang bị 01 máy vi tính xách tay, 01 bộ máy chiếu
5.5	Thuê bao internet	Nhằm đáp ứng yêu cầu cập nhập thông tin, kiến thức khoa học kỹ thuật, công nghệ mới phục vụ công tác khuyến nông được tốt hơn	Thuê bao internet	Trung tâm Khuyến nông				Hệ thống mạng internet luôn được duy trì, nâng cấp. Cán bộ khuyến nông luôn được cập nhật các thông tin, kiến thức, khoa học kỹ thuật, công nghệ mới.
5.6	Website Trung tâm Khuyến nông	Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến nông nhằm hỗ trợ thúc đẩy sự phát triển sản xuất	01 website	Trung tâm Khuyến nông	2021			Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin tuyên truyền, tạo điều kiện thuận tiện để người dân tiếp cận thông tin kịp thời, cung cấp những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, đồng thời tạo ra chợ

		nông, lâm, thủy sản theo hướng nâng cao chất lượng, tăng giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 – 2025 của tỉnh.						“Nông sản điện tử” giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp giúp kết nối người sản xuất và tiêu thụ sản phẩm
<b>C Bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn</b>								
1	Tham quan, học tập ngoài tỉnh	Tham quan học tập các mô hình, kinh nghiệm tổ chức hoạt động khuyến nông các tỉnh và thu thập các giống cây trồng, vật nuôi mới.	Tham quan học tập	Ngoài tỉnh	02 cuộc tham quan	02 cuộc tham quan	02 cuộc tham quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện ít nhất 06 cuộc tham quan, học tập ngoài tỉnh (02 cuộc/năm).</li> <li>- Học tập các mô hình khuyến nông có hiệu quả; thu thập các giống cây trồng, vật nuôi mới đưa vào sản xuất.</li> </ul>
2.1	Tập huấn kiến thức mới cho cán bộ khuyến nông, cộng tác viên, nông dân chủ	Giới thiệu, chuyên giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới để ứng dụng vào sản xuất	Tổ chức lớp tập huấn	TP. Quy Nhơn	03 lớp tập huấn	03 lớp tập huấn	03 lớp tập huấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ít nhất 09 lớp tập huấn (03 lớp/năm), với khoảng 270 người tham gia (30 người/lớp)</li> <li>- Học viên tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới từ đó nâng cao kiến thức, kinh nghiệm để sản xuất có hiệu quả.</li> </ul>

	chốt.							
2.2	Tập huấn ToT – đào tạo tiêu giáo viên	Nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật cho đội tượng chuyên giao và nhận chuyển giao công nghệ	Tổ chức lớp tập huấn	TP. Quy Nhơn	02 lớp tập huấn	02 lớp tập huấn	02 lớp tập huấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ít nhất 06 lớp tập huấn (02 lớp/năm), với khoảng 180 người tham gia (30 người/lớp);</li> <li>- Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp, kỹ năng khuyến nông, bồi dưỡng kiến thức về chính sách, pháp luật cho học viên.</li> </ul>
2.3	Tập huấn công tác thanh quyết toán mô hình và triển khai các Nghị định, Thông tư, Quyết định về khuyến nông	Đào tạo cán bộ khuyến nông cấp huyện, cấp tỉnh	Tổ chức lớp tập huấn	TP. Quy Nhơn	Năm 2021			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức 01 lớp tập huấn, với khoảng 30 người tham gia</li> <li>- Học viên nắm được các thủ tục, hồ sơ thanh quyết toán các chương trình, mô hình khuyến nông.</li> </ul>
3.1	Chương trình gặp gỡ trao đổi trực tiếp với nông dân	Nhằm trao đổi, giới thiệu những chính sách, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình	Chương trình gặp gỡ trao đổi trực tiếp với nông dân	Tại các xã trong tỉnh	15 cuộc	15 cuộc	15 cuộc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ít nhất 45 cuộc (15 cuộc/năm), với khoảng 3.150 người tham gia (70 người/cuộc)</li> <li>- Nông dân nắm được các chính sách mới, những tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình mới có</li> </ul>

	về tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp	mới có hiệu quả và chia sẻ kinh nghiệm, giải đáp những khó khăn trong sản xuất nông nghiệp giúp bà con nông dân tiếp thu, lựa chọn áp dụng vào sản xuất có hiệu quả.						hiệu quả và áp dụng vào sản xuất có hiệu quả.
3.2	Tập huấn nông dân về tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp	Giới thiệu, chuyên giao các tiến bộ kỹ thuật mới đến nông dân	Tổ chức lớp tập huấn	Tại các xã trong tỉnh	20 lớp tập huấn	20 lớp tập huấn	20 lớp tập huấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức ít nhất 60 lớp tập huấn (20 lớp/năm), với khoảng 3.000 người tham gia (50 người/lớp).</li> <li>- Cập nhật kiến thức mới, kinh nghiệm sản xuất cho nông dân để tổ chức sản xuất đạt kết quả cao hơn.</li> </ul>





TT	Chương trình	Tổng mô hình	Tên mô hình (MH)	Quyết định đã phê duyệt				Điều chỉnh bổ sung				Tăng(+) /Giảm(-) Số điểm trình diễn		
				Quy mô	Số điểm trình diễn/năm				Quy mô	Số điểm trình diễn/năm				
					2021-2023	2021	2022	2023		2021-2023	2021		2022	2023
1	Thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng												0	
2	Tổ chức Tọa đàm trên sóng đài Truyền hình Bình Định			Cuộc	30	10	10	10	Cuộc	30	10	10	10	0
3	Hội nghị giao ban về công tác Khuyến nông			Cuộc	3	1	1	1	Cuộc	3	1	1	1	0
4	Hội thảo nhân rộng các mô hình có hiệu quả			Cuộc	12	4	4	4	Cuộc	12	4	4	4	0
5	ỨD công nghệ thông tin phục vụ xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu thông tin KN													0
5.1	Phim ảnh, băng đĩa			- File kỹ thuật - USB lưu trữ					- File kỹ thuật - USB lưu trữ					0
5.2	In tờ rơi kỹ thuật			10	30.000	10.000	10.000	10.000	Tờ rơi KT	30.000	20.000		10.000	0
5.3	Máy vi tính chuyên dụng dựng hình			Bộ	1	1			Bộ	1	1			0
5.4	Máy vi tính xách tay, bộ máy chiếu.			Bộ	1	1			Bộ	1	1			0
5.5	Thuê bao internet													0
5.6	Webside Trung tâm Khuyến nông								01 website	1	1			1
<b>V</b>	<b>Bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn</b>													0
<b>1</b>	<b>Tham quan, học tập ngoài tỉnh</b>			Cuộc	6	2	2	2	Cuộc	6	2	2	2	0
<b>2</b>	<b>Tập huấn, đào tạo cho đối tượng chuyển giao và đối tượng nhận công nghệ chuyển giao tổ chức tại tỉnh, huyện</b>													0
2.1	Tập huấn kiến thức mới cho cán bộ khuyến nông, cộng tác viên, nông dân chủ chốt.			Lớp	9	3	3	3	Lớp	9	3	3	3	0
2.2	Tập huấn ToT – đào tạo tiểu giáo viên			Lớp	6	2	2	2	Lớp	6	2	2	2	0
2.3	Tập huấn công tác thanh quyết toán mô hình và triển khai các Nghị định, Thông tư, Quyết định về khuyến nông			Lớp	1	1			Lớp	1	1			0
<b>3</b>	<b>Tập huấn, đào tạo cho nông dân: tổ chức tại xã</b>													0
3.1	Chương trình gặp gỡ trao đổi trực tiếp với nông dân về tiến bộ khoa học kỹ thuật mới và kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp			Cuộc	45	15	15	15	Cuộc	45	15	15	15	0
3.2	Tập huấn nông dân về tiến bộ KHKT mới và kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp			Lớp	60	20	20	20	Lớp	60	20	20	20	0